TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 24 - 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Giang;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2024, tại Nhà văn hóa thôn X, xã T, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 04/2024/TLST-HS, ngày 16/01/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 18/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999 tại thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Y; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023, đến ngày 02/01/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Hà; có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Lương Văn Phúc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ không có công việc ổn định. Hồi 09 giờ ngày 28/12/2023, tại khu vực đường 390, thuộc thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, Tổ công tác Công an huyện Thanh Hà kết hợp với Công an xã H phát hiện bắt quả tang Đ đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển số 34B3-159.91 bụng xe chở 01 thùng các - tông kích thước (22x43x40)cm trong có 05 vật hình trụ tròn cùng đặc điểm giống nhau, vỏ ngoài bọc giấy báo, cao 10cm, đường kính 8cm, một đầu gắn sợi dây dài 2cm; 20 vật hình trụ tròn, có đặc điểm giống nhau, vỏ bọc giấy mầu đỏ, cao 11cm, đường kính 5cm, một đầu gắn sợi dây dài 2cm; 44 vật hình trụ tròn, có đặc điểm giống nhau, vỏ bọc giấy màu đỏ cao 8cm, đường kính 2,5cm, một đầu gắn sợi

dây dài 2cm, tất cả đều là pháo nổ, có tổng khối lượng là 6,453kg (Kết luận giám định số 30 ngày 28/12/2023). Đ khai nhận là pháo nổ vận chuyển từ huyện N về xã H, huyện T giao hộ một người đàn ông tên T để lấy số tiền 370.000đ.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 16/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận như nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà đã truy tố, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 - 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/12/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển số 34B3-159.91. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ ngày 28/12/2023, tại khu vực đường 390, thuộc thôn N,

xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Đ có hành vi vận chuyển 6,453 kg pháo nổ cho một người thanh niên tên T (chưa xác định được nhân thân, lý lịch) để lấy số tiền công là 370.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về pháo nổ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là loại hàng hóa bị Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển nhằm ngăn ngừa hậu quả xấu cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc vận chuyển pháo nổ nhằm mục đích tư lợi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen biển số 34B3-159.91, số máy: KF14E0132278, số khung: 1439FY032487, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 5,914kg pháo nổ hoàn lại sau giám định, Quá trình điều tra đã tiến hành tiêu hủy vật chứng theo quy định, do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với số tiền công vận chuyển pháo bị cáo khai là 370.000đ, bị cáo chưa nhận và không thu giữ được nên không đặt ra xem giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/12/2023.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển số: 34B3-159.91, số máy: KF14E0132278, số khung: 1439FY032487, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thanh Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Giang